



FUN FOR STARTERS-TEST 5

NAME: _____

1. LOOK AND SEARCH THE WORDS:

C J L T M F M P B R K K P T	cousin	grandparent
B T X M S A U R A D Z X X R	mother	family
S D H Y I T G J M R F W O G	sister	mum ✓
C J A T S H E Y W U E H W R	grandma	father
T F O D T E G G Y C M N A A	parent	dad
K A Q U E R E B R D V U T N	grandmother	grandfather
O M V A R E R H I A Z V N D	brother	grandpa
M I N G B L L A L C N J D M		
U L I M O T H E R O Y D K A		
J Y B R O T H E R E X C P H		
G R A N D F A T H E R A W A		
U Y G R A N D M O T H E R H		
W K J G R A N D P A R E N T		
N S K C O U S I N R M Y O A		

2. LOOK AND WRITE:

1. Hoa		21. Xin lỗi, nghe không rõ.	
2. Túi xách		22. Gấu bông	
3. Bức tường		23. Cùng với	
4. Giày cao cổ		24. Của chúng tôi	

5. Xinh đẹp		25. Cửa họ	
6. Mắt kính		26. Các bạn nhỏ	
7. Câu chuyện		27. Trò chơi có bàn cờ	
8. Vui nhộn		28. Bóng chơi ở bãi biển	
9. Quần dài		29. Sống	
10. Học về		30. Đồ vật	
11. Cái đèn		31. Chuột vi tính	
12. Con lừa		32. Bức tranh	
13. Ngôi nhà		33. Vẽ tranh	
14. Nhà (tổ ấm)		34. Trượt ván	
15. Xấu xí		35. Đồng hồ đeo tay	
16. Có		36. Đồng hồ treo tường	
17. Cầm/nắm/giữ		37. Một người phụ nữ	
18. Căn hộ chung cư		38. Những người phụ nữ	
19. Đáng sợ		39. Mọi người	
20. Bóng bay		40. Bạn thân nhất	

3. CHOOSE: HIS/HER

She - Her



He - His



1. This is hat. 
2. This is book. 
3. This is umbrella. 
4. This is tablet. 
5. This is sweater. 
6. This is bicycle. 
7. This is pig. 
8. This is bicycle. 
9. This is laptop. 
10. This is mobile phone. 